

Bản án số: 15/2020/HS-ST  
Ngày 18/05/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Thanh Hương

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông: Trần Đăng Thanh

2. Ông: Võ Văn Huyền

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Huy Chính, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh.

***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 05 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 10/2020/TLST-HS ngày 27/02/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2020/QĐXXST-HS ngày 31/03/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hoàng Văn L. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 04 tháng 10 năm 2000. Quê quán: xã P, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh. Trú quán và chỗ ở hiện nay: tổ dân phố A R, phường P, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh. Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không. Trình độ văn hoá: Lớp 09/12. Nghề nghiệp: Công nhân. Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Quân chủng. Con ông: Hoàng Văn F, sinh năm 1973; Nghề nghiệp: Làm ruộng. Con bà: Hoàng Thị M, sinh năm: 1975; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Cả bố và mẹ đều trú quán tại tổ dân phố H, phường P, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Anh chị em ruột: Có 04 người, bị cáo là con thứ hai. Vợ, con: Chưa có. Tiền sự: Không. Tiền án: Không; Quá trình nhân thân: Ngày 05/4/2018 bị Tòa án nhân dân Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh, xử phạt 12 tháng tù về tội về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1, Điều 173 BLHS, tại bản án số 53/2018/HS-ST và ngày 23/8/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh, xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1, Điều 173 BLHS; tổng hợp hình phạt của hai bản án Hoàng Văn L phải chấp hành hình phạt chung là 24 tháng tù, tại bản án số 111/2018/HS-ST; đã chấp hành án xong hình phạt tù vào ngày 18/7/2019 (thời điểm bị kết án tại hai bản án nêu trên, Hoàng Văn L chưa đủ 18 tuổi và phạm tội ít nghiêm trọng nên được coi là không có

án tích). Bị cáo bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh kể từ ngày 25/12/2019 cho đến nay(*Có mặt*).

*\* Người bị hại:*

- Chị: Hoàng Thị T; Sinh ngày:6/9/1993; Địa chỉ:TDP B, phường P,thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh(*Vắng mặt*).

- Anh: Đặng Đình R; Sinh ngày:1/10/1990. Địa chỉ: TDP N, phường P, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh(*Vắng mặt*).

- Chị: Trần Thị A; Sinh ngày:20/11/1988.Địa chỉ: TDP Q, phường P,thị xã Kỳ Anh,tỉnh Hà Tĩnh(*có mặt*).

*\* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

- Ông: Hoàng Văn F. Sinh ngày:10/9/1973.Địa chỉ: TDP H, phường P, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh(*có mặt*).

-Anh: Nguyễn Hữu P.Sinh ngày: 5/6/1996.Địa chỉ:TDP C, Phường T, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh(*có mặt*).

- Anh: Trương Văn I.Sinh ngày:24/10/1993.Địa chỉ:Thôn L, Xã K,huyện Kỳ Anh,tỉnh Hà Tĩnh(*có mặt*).

*\* Người làm chứng:*

- Ông: Hoàng Đình V.Sinh ngày:2/3/1966.Địa chỉ: TDP B, phường P,thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh(*Vắng mặt*).

- Anh: Trần Việt H.Sinh ngày:14/9/1993.Địa chỉ: TDP Q, phường P,thị xã Kỳ Anh,tỉnh Hà Tĩnh(*Vắng mặt*).

- Bà: Trần Thị Xoan. Sinh ngày:10/4/1970.Địa chỉ:TDP N,phường P,thị xã Kỳ Anh,tỉnh Hà Tĩnh(*Vắng mặt*).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong thời gian từ ngày 21/12/2019 đến ngày 22/12/2019, Hoàng Văn L đã thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

**Lần thứ nhất:** Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 21/12/2019, Hoàng Văn L đi xe mô tô BKS 38K1-7633 (xe mượn của bố là ông Hoàng Văn F) để đi làm, trên đường đi, khi đến tổ dân phố B, phường P, thị xã Kỳ Anh thì thấy nhà của chị Hoàng Thị T khóa cửa; sau khi quan sát xung quanh không có ai nên Hoàng Văn L dựng xe mô tô trước cổng, rồi đi bộ xung quanh nhà để tìm cách đột nhập vào nhà chị Hoàng Thị T thì thấy cửa sổ phòng khách đang mở, nên Hoàng Văn L nhặt một hòn đá ở dưới đất đập mạnh vào làm bung song cửa sổ bằng sắt, rồi chui qua cửa sổ vào trong nhà. Sau

khi vào nhà Hoàng Văn L đi vào phòng ngủ thứ nhất dùng tay gạt cửa tủ nhôm để tìm kiếm tài sản nhưng không thấy tài sản gì nên tiếp tục đi sang phòng ngủ thứ hai thì thấy phòng để trống, Hoàng Văn L đi ra phòng khách thì thấy chiếc tủ đặt ti vi, trên tủ có một chiếc tivi và một chiếc túi xách, Hoàng Văn L mở túi xách ra thì thấy có hai chiếc hoa tai bằng kim loại màu vàng, Hoàng Văn L lấy bỏ vào túi áo của mình. Tiếp đến Hoàng Văn L đi theo cầu thang lên gác lửng lấy một chiếc hộp đựng tivi bằng giấy đưa xuống phòng khách và đi vào phòng bếp lấy một con dao đưa lên mở vít cổ định tivi trên tủ. Sau khi mở được vít cổ định tivi, Hoàng Văn L lấy chiếc tivi bỏ vào hộp giấy, rồi đưa ra ngoài theo lối đột nhập trước đó. Sau khi lấy trộm được tài sản, Hoàng Văn L chở chiếc ti vi trộm cắp được đến cửa hàng điện tử, điện lạnh “Z” ở phường Sông Trí (nay là phường Hưng Trí), thị xã Kỳ Anh bán cho anh Trương Văn I (là nhân viên của cửa hàng) được 2.500.000 đ. Khi bán tivi, Hoàng Văn L nói dối là tivi của nhà đem bán nên anh Trương Văn I không biết là tài sản do trộm cắp mà có. Sau đó, Hoàng Văn L đi đến một cửa hàng vàng bạc gần đó (L không nhớ tên cửa hàng) để bán hai chiếc hoa tai bằng kim loại màu vàng, nhưng chủ cửa hàng kiểm tra phát hiện không phải vàng thật nên không mua vì vậy trên đường về, Hoàng Văn L đã rút hai chiếc hoa tai trộm cắp được. Số tiền chiếm đoạt được Hoàng Văn L tiêu xài cá nhân đến hết.

Chiếc tivi nhãn hiệu Samsung 43inch, mã sản phẩm UA43N5510AKXXV sản xuất năm 2018, mà Hoàng Văn L trộm cắp là của chị Hoàng Thị T, sinh năm 1993 ở tổ dân phố B, phường P, thị xã Kỳ Anh. Theo kết quả định giá của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân thị xã Kỳ Anh ngày 25/12/2019 thì chiếc tivi mà Hoàng Văn L trộm cắp của chị Hoàng Thị T, trị giá 6.790.000 đồng; còn đôi hoa tai bằng kim loại màu vàng, bị hại khai là giá trị không đáng kể nên không giám định.

**Lần thứ hai:** Khoảng 13 giờ ngày 21/12/2019, Hoàng Văn L điều khiển xe mô tô BKS: 38K1-7633 đi tìm kiếm nhà dân để trộm cắp tài sản. Khi đi qua nhà anh Đặng Đình R, ở tổ dân phố N, phường P, thị xã Kỳ Anh thấy trong nhà không có người nên L đi xe mô tô vòng ra phía sau cách nhà anh R khoảng 10m rồi dừng xe ở đó. Sau khi quan sát thấy cửa sổ thông gió nhà vệ sinh ở phía sau đang mở nên Hoàng Văn L chui qua cửa ô thông gió vào nhà. Khi vào nhà Hoàng Văn L đi vào phòng ngủ thứ nhất thấy một chiếc tủ gỗ, mở cửa tủ thì thấy một hộp gỗ, bên trong đựng một hộp màu đỏ, mở hộp màu đỏ thì thấy một đồng xu bằng vàng, Hoàng Văn L lấy đồng xu bỏ vào túi áo của mình. Nhìn lên trên tủ thấy một con lợn tiết kiệm bằng sứ, Hoàng Văn L đưa ra ngoài nhà tắm đập vỡ con lợn tiết kiệm và đếm được 6.000.000 đồng trong con lợn, Hoàng Văn L lấy toàn bộ số tiền bỏ vào túi quần của mình. Tiếp đến Hoàng Văn L đi sang phòng ngủ thứ hai để lục tìm tài sản nhưng không thấy gì, nên Hoàng Văn L mở cửa phía sau bếp đi ra lấy xe mô tô đi về nhà. Đến khoảng 08 giờ ngày 22/12/2019, Hoàng Văn L mặc trang phục công nhân Formosa đi đến cửa hàng vàng bạc “G” ở phường Sông Trí (nay là phường Hưng Trí), thị xã Kỳ Anh bán đồng xu bằng vàng trộm cắp được cho anh Nguyễn Hữu P (là chủ cửa hàng) được 4.720.000 đồng. Khi

mua chiếc đồng xu bằng vàng, anh P nghĩ Hoàng Văn L được Công ty Formosa tặng nên đã đồng ý mua, anh P không biết là tài sản do L trộm cắp được mà có. Số tiền bán vàng và số tiền trộm cắp được Hoàng Văn L đã sử dụng để chi tiêu cá nhân.

Số tài sản bao gồm một đồng xu bằng vàng và 6.000.000 đồng tiền mặt mà Hoàng Văn L trộm cắp nói trên là của anh Đặng Đình R, sinh năm 1990 ở tổ dân phố N, phường P, thị xã Kỳ Anh. Theo kết quả định giá của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân thị xã Kỳ Anh ngày 25/12/2019 thì đồng xu bằng kim loại màu vàng là vàng 24K, có trọng lượng 1,184 chỉ, trị giá 4.747.840 đồng.

**Lần thứ ba:** Vào khoảng 15 giờ ngày 22/12/2019, Hoàng Văn L tiếp tục điều khiển xe mô tô BKS: 38K1-7633 đi tìm kiếm nhà dân để trộm cắp tài sản. Khi đi qua nhà chị Trần Thị A, ở tổ dân phố Q, phường P, thị xã Kỳ Anh thấy trong nhà không có người nên Hoàng Văn L nhảy qua hàng rào vào trong vườn nhà, thấy cửa sổ phòng khách không đóng nên Hoàng Văn L lấy hai thanh gỗ (dụng cụ của cửa sổ) cạy phá song sắt cửa sổ chui vào trong nhà. Khi vào nhà, Hoàng Văn L đi vào phòng ngủ thứ nhất, dùng tay gạt bung cửa tủ bằng gỗ và lục soát thì thấy một chiếc hộp sắt ở ngăn tủ gỗ trên cùng bên trái, Hoàng Văn L mở hộp sắt thì thấy một tập tiền mặt, L lấy ra đếm được 7.000.000 đồng rồi cho vào túi quần của mình. Hoàng Văn L tiếp tục sang phòng ngủ thứ hai thì thấy một chiếc tủ nhôm bị khóa, L dùng tay gạt bung cánh cửa tủ để tìm kiếm tài sản, nhưng không phát hiện được tài sản gì. Sau khi lấy trộm được tài sản, Hoàng Văn L mở cửa bếp phía sau, đi ra lấy xe mô tô đi về nhà. Số tiền trộm cắp được, Hoàng Văn L đã sử dụng chi tiêu cá nhân. Số tiền 7.000.000 đồng mà Hoàng Văn L trộm cắp là của chị Trần Thị A, sinh năm 1988, ở tổ dân phố Q, phường P, thị xã Kỳ Anh.

Với hành vi trên, Cáo trạng số 14/CTr –KSĐT ngày 24 tháng 02 năm 2020 Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh đã truy tố bị cáo Hoàng Văn L về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và nhất trí với quyết định truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh, Tỉnh Hà Tĩnh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử; Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự và đề nghị căn cứ Khoản 1, Điều 173; Điểm s, Khoản 1, Điều 51, Điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm c, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự. Căn cứ các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự năm 2015 và Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015. Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 3, Khoản 1 Điều 21; Điểm a, Điểm c Khoản 1 Điều 23, Khoản 1 Điều 26, Khoản 1 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 và mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án, ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Về Hình Phạt; xử phạt

Hoàng Văn L mức án từ 24 đến 27 tháng tù; Hình phạt bổ sung: Không; Về dân sự: Buộc Hoàng Văn L phải bồi thường với tổng số tiền 21.170.000 đồng, trong đó bồi thường cho chị Hoàng Thị T 500.000 đồng chi phí sửa chữa tài sản do L làm hư hỏng khi đột nhập vào nhà trộm cắp tài sản; anh Đặng Đình R số tiền 6.000.000 đồng mà L đã lấy trộm; chị Trần Thị A số tiền 7.450.000 đồng, trong đó 7.000.000 đồng mà L đã lấy trộm và 450.000 đồng là chi phí sửa chữa tài sản bị L làm hư hỏng khi đột nhập vào nhà trộm cắp tài sản; Anh Nguyễn Hữu P yêu cầu Hoàng Văn L hoàn trả 4.720.000 đồng tiền mua đồng xu bằng vàng và anh Trương Văn I yêu cầu hoàn trả 2.500.000 đồng tiền mua chiếc ti vi do Hoàng Văn L trộm cắp đem bán; Về hình phạt bổ sung: Không; Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 hòn đá màu vàng, bề mặt sần sùi, kích thước vị trí rộng nhất là 30 cm, dày 15 cm; 01 thanh gỗ màu nâu đen có kích thước dài, rộng, cao là 74x10x4cm; 01 thanh gỗ màu nâu đen có kích thước 131x9,5x4,5 cm; 01 con dao dài 39 cm, cán bằng gỗ màu trắng dài 12 cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 27 cm, tại vị trí rộng nhất lưỡi dao có kích thước 07 cm, đầu trên mũi dao có 01 vòng tròn nhỏ đường kính 01cm; Về án phí: bị cáo nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Kỳ Anh, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh, kiểm sát viên quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo, người bị hại, người có quyền L nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo trình tự thủ tục luật định, đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền L nghĩa vụ liên quan, lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 21/12/2019 đến ngày 22/12/2019, Hoàng Văn L đi xe mô tô tìm những nhà vắng người trên địa bàn phường P, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh thực hiện 03 vụ đột nhập vào nhà để trộm cắp tài sản, với tổng trị giá 24.537.840 đồng, đưa đi bán lấy tiền ăn chơi, trong đó: Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 21/12/2019 đột nhập vào nhà chị Hoàng Thị T ở tổ dân phố B, phường P, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh lấy trộm 01 chiếc tivi Samsung 43 inches, trị giá 6.790.000 đồng rồi đem bán cho anh Trương Văn I được 2.500.000 đồng; Khoảng 13 giờ cùng ngày, tiếp tục đột nhập vào nhà vào nhà anh Đặng Đình R ở tổ dân phố

N, phường P, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh lấy trộm 6.000.000 đồng tiền mặt và 01 đồng xu bằng vàng 24K, trị giá 4.474.840 đồng (đem bán cho anh Nguyễn Hữu P được 4.720.000 đồng) và khoảng 15 giờ ngày 22/12/2019, đột nhập vào nhà chị Hoàng Thị A ở tổ dân phố Q, phường P, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh lấy trộm 7.000.000 đồng tiền mặt. Số tiền trộm cắp được và số tiền bán tài sản do trộm cắp mà có, Hoàng Văn L đã sử dụng vào việc ăn chơi cá nhân.

Với hành vi nêu trên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh, Hà Tĩnh đã truy tố và đề nghị Tòa án thị xã Kỳ Anh đưa ra xét xử bị cáo Hoàng Văn L về tội “*Trộm cắp tài sản*” được quy định tại Khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không có gì oan sai.

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng, lỗi trong vụ án này là lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân nên cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Trong vụ án này không có đồng phạm, chỉ một mình bị cáo L thực hiện hành vi phạm tội.

[4]. *Về tình tiết định khung hình phạt*: Hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Văn L không vi phạm tình tiết định khung nên chỉ bị xét xử theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[5]. *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*:

*Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo Phạm tội hai lần trở lên nên phải chịu tình tiết tăng nặng được quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

*Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo; tình tiết giảm nhẹ đó được quy định tại Điểm s, Khoản 1, Điều 51 BLHS năm 2015.

[6]. Sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng; bị cáo Hoàng Văn L tuy tuổi đời còn trẻ, nhưng có nhân thân xấu, cụ thể: Ngày 05/4/2018 bị Tòa án nhân dân Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh, xử phạt 12 tháng tù về tội về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1, Điều 173 BLHS, tại bản án số 53/2018/HS-ST và ngày 23/8/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh, xử phạt 12 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự; tổng hợp hình phạt của hai bản án Hoàng Văn L phải chấp hành hình phạt chung là 24 tháng tù tại bản án số 111/2018/HS-ST. Bị cáo L không lấy đó để làm bài học cảnh tỉnh bản thân mình mà sau khi chấp hành xong hình phạt tù bị cáo lại tiếp tục có hành vi phạm tội, chứng tỏ bị cáo coi thường kỷ cương pháp luật cho nên cần phải lên cho bị cáo một mức án nghiêm khắc. Xét mức án mà vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân

thị xã Kỳ Anh đề nghị tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án cao nhất mà Viện kiểm sát đề nghị, và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[7]. *Về hình phạt bổ sung*: Theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định; Nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Đối với anh Nguyễn Hữu P; anh Trương Văn I, là những người mua tài sản do bị cáo Hoàng Văn L trộm cắp mà, còn ông Hoàng Văn F cho Hoàng Văn L mượn xe mô tô và L sử dụng làm phương tiện phạm tội, tuy nhiên khi mua tài sản, anh P, anh I đều không biết tài sản do trộm cắp mà có và ông Hoàng Văn F không biết L sử dụng xe mô tô làm phương tiện phạm tội nên không phải chịu trách nhiệm hình sự. Nên Hội đồng xét xử miễn xét.

\* *Về trách nhiệm dân sự*: Trong quá trình điều tra, các bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan yêu cầu bị cáo Hoàng Văn L bồi thường với tổng số tiền 21.170.000 đồng, trong đó: chị Hoàng Thị T yêu cầu bồi thường 500.000 đồng chi phí sửa chữa tài sản do L làm hư hỏng khi đột nhập vào nhà trộm cắp tài sản; bị hại anh Đặng Đình R yêu cầu Hoàng Văn L bồi thường số tiền 6.000.000 đồng mà L đã lấy trộm; bị hại chị Trần Thị A yêu cầu Hoàng Văn L bồi thường tổng số tiền 7.450.000 đồng, trong đó 7.000.000 đồng mà L đã lấy trộm và 450.000 đồng là chi phí sửa chữa tài sản bị L làm hư hỏng khi đột nhập vào nhà trộm cắp tài sản; Anh Nguyễn Hữu P yêu cầu Hoàng Văn L hoàn trả 4.720.000 đồng tiền mua đồng xu bằng vàng và anh Trương Văn I yêu cầu Hoàng Văn L hoàn trả 2.500.000 đồng tiền mua chiếc tivi vì do Hoàng Văn L trộm cắp đem bán. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của người bị hại và người có quyền L nghĩa vụ liên quan. Hội đồng xét xử nhận thấy những yêu cầu của người bị hại và người có quyền L nghĩa vụ liên quan là có căn cứ theo qui định của pháp luật. Do đó căn cứ các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự năm 2015 và Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 buộc bị cáo phải bồi thường cụ thể: Bồi thường cho chị Hoàng Thị T 500.000 đồng; anh Đặng Đình R số tiền 6.000.000 đồng; chị Trần Thị A số tiền 7.450.000 đồng; Anh Nguyễn Hữu P số tiền 4.720.000 đồng; anh Trương Văn I số tiền 2.500.000 đồng.

\* *Về vật chứng của vụ án*: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 chiếc tivi hiệu Samsung viền màu trắng, kích thước màn hình 43inch, mã sản phẩm UA43N5510AKXXV sản xuất năm 2018 và 01 chiếc hộp đựng tivi bằng giấy màu vàng xanh, kích thước 110x16x68cm trên hộp có dòng chữ , “Samsung” màu trắng, do anh Trương Văn I giao nộp, nay đã trả lại cho bị hại là chị Hoàng Thị T; thu giữ 01 đồng xu bằng vàng đường kính 2,2cm, loại vàng 24K, một mặt khắc hình bông lúa, ở giữa có chữ “FHS”, quang viền in chữ “Công ty Fomosa Hà Tĩnh”, mặt còn lại in hình bàn tay nắm lấy nhau và chữ SJC 9999, do anh Nguyễn Hữu P giao nộp, nay đã trả lại cho bị hại là anh Đặng Đình R; thu giữ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe Dream màu nâu

trắng, BKS: 38K1-7633, do Hoàng Văn L giao nộp, nay đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Hoàng Văn F, do ông F không có lỗi. Nay họ không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử miễn xét.

Số vật chứng còn lại bao gồm: 01 hòn đá màu vàng, bề mặt sần sùi, kích thước vị trí rộng nhất là 30 cm, dày 15 cm; 01 thanh gỗ màu nâu đen có kích thước dài, rộng, cao là 74x10x4cm; 01 thanh gỗ màu nâu đen có kích thước 131x9,5x4,5 cm; 01 con dao dài 39 cm, cán bằng gỗ màu trắng dài 12 cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 27 cm, tại vị trí rộng nhất lưỡi dao có kích thước 07 cm, đầu trên mũi dao có 01 vòng tròn nhỏ đường kính 01cm. Đây là những công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng nghi cần căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm c, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy.

Còn đôi hoa tai bằng kim loại màu vàng do Hoàng Văn L lấy trộm của chị Hoàng Thị T bị cáo L đã vứt đi nên không thu hồi được. Quá trình điều tra chị T đã thừa nhận đây là đôi hoa tai bằng kim loại thường, không có giá trị và chị không yêu cầu định giá và cũng không yêu cầu bị cáo L đền bù. Nên Hội đồng xét xử miễn xét.

*Về án phí:* Bị cáo phải nộp án phí Hình sự, Dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền L nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Khoản 1 Điều 173; Điểm s, Khoản 1 Điều 51, Điểm g Khoản 1 Điều 52, Bộ luật Hình sự năm 2015.

Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm c, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Căn cứ các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự năm 2015 và Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 3, Khoản 1 Điều 21; Điểm a, Điểm c Khoản 1 Điều 23, Khoản 1 Điều 26, Khoản 1 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 và mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án, ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

1. *Tuyên bố bị cáo:* Hoàng Văn L phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

2. *Xử phạt:*

Hoàng Văn L 27(*Hai bảy*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 25/12/2019.

3. *Về hình phạt bổ sung:* Không

4. *Về trách nhiệm Dân sự:* Xử buộc bị cáo Hoàng Văn L phải bồi thường cụ thể:

- Bồi thường cho chị: Hoàng Thị T; Địa chỉ: TDP B, phường P, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh số tiền 500.000 đồng (*Năm trăm ngàn đồng*);
- Bồi thường cho anh: Đặng Đình R; Địa chỉ: TDP N, phường P, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh số tiền 6.000.000 đồng (*Sáu triệu đồng*);
- Bồi thường cho chị: Trần Thị A; Địa chỉ: TDP Q, phường P, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh số tiền 7.450.000 đồng (*Bảy triệu, bốn trăm năm mươi ngàn đồng*);
- Bồi thường cho anh: Nguyễn Hữu P; Địa chỉ: TDP C, Phường H, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh số tiền 4.720.000 đồng (*Bốn triệu, bảy trăm hai mươi ngàn đồng*);
- Bồi thường cho anh: Trương Văn I. Địa chỉ: Thôn L, Xã K, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh số tiền 2.500.000 đồng (*Hai triệu năm trăm ngàn đồng*).

#### 5. Về vật chứng:

\* Tịch thu tiêu hủy: 01 hòn đá màu vàng, bề mặt sần sùi, kích thước vị trí rộng nhất là 30 cm, dày 15 cm; 01 thanh gỗ màu nâu đen có kích thước dài, rộng, cao là 74x10x4cm; 01 thanh gỗ màu nâu đen có kích thước 131x9,5x4,5 cm; 01 con dao dài 39 cm, cán bằng gỗ màu trắng dài 12 cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 27 cm, tại vị trí rộng nhất lưỡi dao có kích thước 07 cm, đầu trên mũi dao có 01 vòng tròn nhỏ đường kính 01cm, đã qua sử dụng.

(*Vật chứng có tình trạng và đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/02/2020*)

6. Về án phí: Xử buộc bị cáo Hoàng Văn L phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm và 1.059.000đ (*Một triệu không trăm năm mươi chín ngàn đồng*) án phí bồi thường Dân sự sơ thẩm.

7. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Người có quyền L, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền L và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

## HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA